

Số: ~~409~~/CV-HĐQT.21Hà Nội, ngày ~~28~~ tháng ~~12~~ năm 2021**BÁO CÁO****Kết quả đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng**

(theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 230/GCN-UBCK
do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 26/10/2021)

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

I. Giới thiệu về Tổ chức phát hành

1. Tên Tổ chức phát hành: Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình
2. Tên viết tắt: Ngân hàng An Bình
3. Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 1, 2, 3 Tòa nhà Geleximco, Số 36 Hoàng Cầu, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
4. Số điện thoại: (84-24)37612888 Số fax: (84-24)35190416

Website: www.abbank.vn

5. Vốn điều lệ: 5.713.113.550.000 đồng (trước phát hành).
6. Mã cổ phiếu: ABB
7. Nơi mở tài khoản thanh toán: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam – Sở Giao dịch
Số hiệu tài khoản: (VNĐ) 119.865
8. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số số 0301412222 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 17/05/1993, Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội đăng ký thay đổi lần thứ 26 ngày 26/11/2021.
9. Giấy phép thành lập và hoạt động: số 535/GP-UB do Ủy ban Nhân dân TP Hồ Chí Minh cấp ngày 13/05/1993; Giấy phép hoạt động ngân hàng số 0031/NH-GP do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 15/4/1993, được cấp đổi theo Giấy phép số 120/GP-NHNN ngày 12/12/2018, (được cập nhật, sửa đổi nội dung vốn điều lệ theo Quyết định số 2137/QĐ-NHNN ngày 16/10/2019 và sửa đổi nội dung địa chỉ trụ sở chính theo Quyết định số 2575/QĐ-NHNN ngày 13/12/2019 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam).

II. Phương án chào bán

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình
2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
3. Số lượng cổ phiếu chào bán: 114.262.271 cổ phiếu, trong đó:
 - Số lượng cổ phiếu Tổ chức phát hành chào bán: 114.262.271 cổ phiếu;
 - Số lượng cổ phiếu cổ đông/chủ sở hữu/thành viên chào bán: 0 cổ phiếu.
4. Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu.



5. Tổng giá trị vốn huy động dự kiến: 1.142.622.710.000 đồng, trong đó:
 - Giá trị vốn huy động của Tổ chức phát hành: 1.142.622.710.000 đồng;
 - Giá trị vốn huy động của cổ đông/chủ sở hữu/thành viên: 0 đồng.
6. Phương thức phân phối: thông qua việc thực hiện quyền của cổ đông hiện hữu.
7. Thời gian nhận đăng ký mua và nộp tiền:
 - Đối với cổ đông hiện hữu: Từ ngày 18/11/2021 đến ngày 08/12/2021.
 - Đối với nhà đầu tư mua cổ phiếu được phân phối lại: Chậm nhất 16h00 ngày 24/12/2021.
8. Ngày kết thúc đợt chào bán: 24/12/2021
9. Ngày dự kiến chuyển giao cổ phiếu: Dự kiến trong Tháng 1/2022, sau khi ABBANK hoàn tất lưu ký chứng khoán bổ sung tại VSD và đăng ký giao dịch bổ sung tại HNX.

III. Kết quả chào bán cổ phiếu

Đối tượng mua cổ phiếu	Giá chào bán (đồng/cổ phiếu)	Số cổ phiếu chào bán	Số cổ phiếu được đăng ký mua	Số cổ phiếu được phân phối	Số nhà đầu tư đăng ký mua	Số nhà đầu tư được phân phối	Số nhà đầu tư không được phân phối	Số cổ phiếu còn lại	Tỷ lệ cổ phiếu được phân phối
1	2	3	4	5	6	7	8=6-7	9=3-5	10
1. Chào bán cổ phiếu ra công chúng	10.000	114.262.271	76.440.358	76.440.358	10.406	10.406	0	37.821.913	66,90%
2. Xử lý cổ phiếu không phân phối hết	10.000		37.821.913	37.821.913	2	2	0	0	33,10%
Tổng số		114.262.271	114.262.271	114.262.271	10.408	10.408	0	0	100%
1. Nhà đầu tư trong nước	10.000	79.978.173	114.262.271	114.262.271	10.408	10.408	0	0	100%
2. Nhà đầu tư nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	10.000	34.284.098	0	0	0	0	0	0	0
Tổng số		114.262.271	114.262.271	114.262.271	10.408	10.408	0	0	100%

- Trường hợp có bảo lãnh phát hành: Không.
- Trường hợp phân phối số cổ phiếu còn lại một hoặc một số nhà đầu tư xác định:

ST T	Nhà đầu tư	Số ĐKKD / CMND	Giá chào bán (đồng/ cổ phiếu)	Số lượng cổ phiếu được phân phối		Tỷ lệ được phân phối trên Vốn điều lệ		Tỷ lệ sở hữu sau đợt chào bán	Ghi chú
				Trong đợt chào bán này	Trong đợt chào bán 12 tháng gần nhất	Trong đợt chào bán này	Trong đợt chào bán 12 tháng gần nhất		
1	Công ty Cổ phần GLEXHOMES	0103574486 do Sở KH và ĐT TP. Hà Nội cấp lần đầu ngày 12/3/2009, thay đổi lần thứ 18 ngày 23/08/2021	10.000	30.850.813	0	5,400%	0	4,500%	
NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA GLEXHOMES									
1.1	Lã Thị Thanh Nhân	001179025652 cấp ngày 26/5/2020, nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	10.000	8.424	0	0,001%	0	0,007%	Cổ đông lớn của GLEXHOMES; là cổ đông hiện hữu của ABBANK
	Tổng cộng			30.859.237	0	5,401%	0	4,507%	
2	Đỗ Ngọc Tú	013605693 cấp ngày 07/3/2013 tại Hà Nội	10.000	6.971.100	0	1,220%	0	1,012%	
NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA ĐỖ NGỌC TÚ									
2.1	Đỗ Thị Hải Yến	031173006999 cấp ngày 26/7/2019, tại Cục CS QLHC về TTXH	10.000	1.608.001	0	0,281%	0	1,402%	Chị gái; Là cổ đồng hiện hữu của ABBANK
	Tổng cộng			8.579.101	0	1,501%	0	2,414%	

IV. Tổng hợp kết quả đợt chào bán cổ phiếu

- Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 114.262.271 cổ phiếu, tương ứng 100 % tổng số cổ phiếu chào bán, trong đó:
 - Số lượng cổ phiếu của Tổ chức phát hành: 114.262.271 cổ phiếu;
 - Số lượng cổ phiếu của cổ đông/chủ sở hữu/thành viên: 0 cổ phiếu.
- Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán: 1.142.622.710.000 đồng, trong đó:
 - Tổng số tiền của Tổ chức phát hành: 1.142.622.710.000 đồng;
 - Tổng số tiền của cổ đông/chủ sở hữu/thành viên chào bán: 0 đồng.
- Tổng chi phí: 139.000.000 đồng.
 - Phí bảo lãnh phát hành (nếu có): 0 đồng.
 - Phí phân phối cổ phiếu (nếu có): 0 đồng.
 - Phí kiểm toán (nếu có): 0 đồng.

- Chi phí khác (nếu có): 149.000.000 đồng (Trong đó: chi phí dịch vụ tư vấn phát hành 110.000.000 đồng; lệ phí cấp Giấy đăng ký chào bán ra công chúng 25.000.000 đồng và Phí dịch vụ thực hiện quyền (chốt danh sách cổ đông của VSD) 14.000.000 đồng)

4. Tổng thu ròng từ đợt chào bán: 1.142.473.710.000 đồng.

V. Cơ cấu vốn của Tổ chức phát hành sau đợt chào bán

1. Cơ cấu vốn

TT	Danh mục	Số lượng cổ đồng	Số cổ phần sở hữu	Giá trị cổ phần sở hữu theo mệnh giá	Tỷ lệ sở hữu
I	Cổ đông trong nước, nước ngoài	15.086	685.573.626	6.855.736.260.000	100%
1	Trong nước	15.084	514.153.130	5.141.531.300.000	74,996%
1.1	Nhà nước	0	0	0	0
1.2	Tổ chức	51	144.944.379	1.449.443.790.000	21,142%
1.3	Cá nhân	15.033	369.208.751	3.692.087.510.000	53,854%
2	Nước ngoài	2	171.420.496	1.714.204.960.000	25,004%
2.1	Tổ chức nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	2	171.420.496	1.714.204.960.000	25,004%
2.2	Cá nhân	0	0	0	0
	Tổng cộng (1 + 2)	15.086	685.573.626	6.855.736.260.000	100%
II	Cổ đông sáng lập, cổ đông lớn, cổ đông khác	15.086	685.573.626	6.855.736.260.000	100%
1	Cổ đông sáng lập	0			
2	Cổ đông lớn	3	260.487.393	604.873.930.000	37,996%
3	Cổ đông nắm giữ dưới 5% số cổ phiếu có quyền biểu quyết	15.083	425.086.233	4.250.862.330.000	62,004%
	Tổng cộng (2 + 3)	15.086	685.573.626	6.855.736.260.000	100%

2. Danh sách và tỷ lệ sở hữu của cổ đông lớn

TT	Tên cổ đông	Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc tài liệu tương đương khác/Chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Tập đoàn Geleximco – Công ty CP	0103574486	89.066.897	12,992%
2	Malayan Banking Berhad (Maybank)	3813-K	114.265.019	16,667%
3	Tổ Chức Tài Chính Quốc Tế (International Finance Corporation)	IFC là tổ chức thuộc Ngân hàng Thế giới World Bank	57.155.477	8,337%

VI. Tài liệu gửi kèm

1. Văn bản xác nhận của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) - Chi nhánh Hà Thành tại ngày 24/12/2021 nơi mở tài khoản phong tỏa về số tiền thu được từ đợt chào bán;
2. Nghị quyết của HĐQT số 10/NQ-HĐQT.21 ngày 23/12/2021 về việc Phân phối số cổ phiếu còn lại chưa bán hết trong đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu;
3. Công văn số 410/CV-HĐQT.21 ngày 28/12/2021 về việc Báo cáo kết quả phát hành chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng; Danh sách cổ đông nộp tiền thừa trong đợt phát hành cho cổ đông hiện hữu.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

CHỦ TỊCH HĐQT



Đào Mạnh Kháng